

Số: *3M* /KH-ĐHNLBG-HĐTK

Bắc Giang, ngày *13* tháng 3 năm 2019

KẾ HOẠCH KIỂM TRA VÀ DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA
KỶ KIỂM TRA CẤP CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ B
(Ngày kiểm tra: 17 tháng 3 năm 2019)

I. LỊCH KIỂM TRA

Thời gian	Môn kiểm tra	Phòng kiểm tra	Địa điểm	Thời gian Làm bài	Thời gian thí sinh có mặt
Chiều Chủ nhật ngày 17/3/2019	Tiếng Anh trình độ B (Nghe, Đọc, Viết)	TA01	Phòng máy tính 01 TT Ngoại ngữ - Tin học (tầng 2, Nhà B1)	- Nghe: 30 phút - Đọc và Viết: 120 phút	12h30'
	Tiếng Anh trình độ B (Hội thoại)	TA01	1. Phòng thí sinh chuẩn bị: Phòng học lý thuyết 01 (tầng 3, Nhà B1) 2. Phòng vấn đáp: Phòng học tiếng 01 & 02 (tầng 3, Nhà B1)	- Thời gian chuẩn bị: 5 phút - Thời gian hội thoại: 5-7 phút	16h00'



II. KẾ HOẠCH CHI TIẾT

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI GIAN (Chiều Chủ nhật ngày 17/3/2019)	CHỦ TRÌ
1	Họp HĐKT phân công nhiệm vụ	12:30 - 12:40	Chủ tịch HĐ
2	Sinh hoạt quy chế/ nội qui phòng kiểm tra.	12:40 - 12:45	Thư ký HĐ
3	- Đánh số báo danh, - Gọi thí sinh vào phòng kiểm tra, kiểm tra Phiếu dự kiểm tra, đính chính thông tin sai sót của thí sinh trên phiếu dự kiểm tra. - Hướng dẫn sinh viên ghi các thông tin trên giấy kiểm tra và Phiếu trả lời	12:45 - 13:15	Cán bộ coi kiểm tra 1

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI GIAN (Chiều Chủ nhật ngày 17/3/2019)	CHỦ TRÌ
4	Nhận đề kiểm tra tại phòng Hội đồng	13:15 - 13:20	Cán bộ coi kiểm tra 1
5	Bóc, phát đề kiểm tra	13:20 - 13:30	Cán bộ coi kiểm tra
6	Bắt đầu tính thời gian làm bài kiểm tra	13:30 (Đọc và Viết) 15:30 (Nghe)	Cán bộ coi kiểm tra
7	Thu bài kiểm tra	16:00	Cán bộ coi kiểm tra
8	Nộp bài kiểm tra, Biên bản phòng kiểm tra tại phòng Hội đồng	Ngay sau khi hoàn tất nhiệm vụ tại phòng kiểm tra	Cán bộ coi kiểm tra; và Ban thư ký
9	Kiểm tra kỹ năng nói (Hội thoại) tiếng Anh	16:15	
10	Họp tổng kết coi kiểm tra tại phòng Hội đồng	Ngay sau khi kết thúc các nhiệm vụ	Chủ tịch HĐ

III. DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA

(Xem danh sách phòng kiểm tra chi tiết đính kèm)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG KIỂM TRA



ThS. Đỗ Thị Huyền



**DANH SÁCH KIỂM TRA CẤP CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH - TRÌNH ĐỘ B
PHÒNG THI: TA01**

1. Kiểm tra: NGHE HIỂU + ĐỌC HIỂU + VIẾT

Thời gian: 13h00' ngày 17/3/2019

Địa điểm: Phòng máy tính 01 - TTNTNH

Hình thức kiểm tra: Trắc nghiệm và tự luận

2. Kiểm tra: HỘI THOẠI

Thời gian: 16h00' ngày 17/3/2019

Địa điểm: Phòng học lý thuyết 01

Hình thức kiểm tra: Vấn đáp

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	TAB01	Vũ Quang Cảnh	06/3/1980	Yên Dũng - Bắc Giang	
2	TAB02	Cao Đình Cư	05/9/1977	Thuận Thành - Bắc Ninh	
3	TAB03	Đinh Việt Dũng	03/8/1990	TP.Bắc Giang - Bắc Giang	
4	TAB04	Nguyễn Thị Bích Hạnh	12/10/1982	Lạng Giang - Bắc Giang	
5	TAB05	Nguyễn Thị Hằng	05/6/1996	Lục Nam - Bắc Giang	
6	TAB06	Bùi Duy Hiếu	15/9/1992	Phú Xuyên - Hà Nội	
7	TAB07	Phạm Văn Hiếu	09/6/1987	Lục Nam - Bắc Giang	
8	TAB08	Nguyễn Thị Hòa	10/5/1981	Yên Dũng - Bắc Giang	
9	TAB09	Ngô Mạnh Hùng	10/4/1992	Việt Yên - Bắc Giang	
10	TAB10	Thân Tiến Hùng	20/5/1990	TP.Bắc Giang - Bắc Giang	
11	TAB11	Nguyễn Thị Lan	09/9/1973	Ba Vì - Hà Nội	
12	TAB12	Hoàng Thị Linh	30/9/1982	Yên Dũng - Bắc Giang	
13	TAB13	Hoàng Mai Loan	25/4/1991	TP.Bắc Giang - Bắc Giang	
14	TAB14	Trịnh Xuân Long	25/01/1996	Gia Lâm - Hà Nội	
15	TAB15	Ngô Văn Lợi	21/7/1987	Lạng Giang - Bắc Giang	
16	TAB16	Lê Văn Minh	23/5/1988	Lục Nam - Bắc Giang	
17	TAB17	Nguyễn Thanh Minh	14/11/1980	Tân Yên - Bắc Giang	
18	TAB18	Nguyễn Thị Bích Phương	22/5/1990	Việt Yên - Bắc Giang	
19	TAB19	Lê Đình Quang	25/8/1987	Việt Yên - Bắc Giang	
20	TAB20	Mã Thị Tâm	24/10/1996	Yên Thế - Bắc Giang	
21	TAB21	Nguyễn Mạnh Thắng	09/11/1975	Vụ Bản - Nam Định	
22	TAB22	Dương Thị Thu	02/01/1985	Việt Yên - Bắc Giang	
23	TAB23	Vũ Văn Thuận	26/8/1966	Thanh Miện - Hải Dương	
24	TAB24	Nguyễn Thu Thủy	15/4/1979	TP.Bắc Giang - Bắc Giang	
25	TAB25	Đỗ Ngọc Tĩnh	28/12/1982	TP.Bắc Giang - Bắc Giang	
26	TAB26	Hoàng Thị Thu Trang	09/10/1986	Lập Thạch - Vĩnh Phúc	
27	TAB27	Nguyễn Văn Trung	07/4/1990	Tân Yên - Bắc Giang	
28	TAB28	Dương Văn Vân	12/11/1985	Hiệp Hòa - Bắc Giang	
29	TAB29	Doãn Thị Hải Yến	29/01/1990	Quốc Oai - Hà Nội	

Tổng số thí sinh theo danh sách: 29 ./.



ThS. Đỗ Thị Huyền